

Số: 390/TM-CVCX

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2026

## THƯ MỜI BÁO GIÁ CHÀO HÀNG CẠNH TRANH RÚT GỌN

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh TP.HCM có nhu cầu mua sắm dịch vụ cụ thể như sau:

Tên gói thầu: Phi tư vấn - dịch vụ chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh đường giao thông Khu đô thị mới Dầm Cà Ná.

Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh TP.HCM

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh rút gọn.

Phương thức lựa chọn nhà thầu: 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ

Phí mua Yêu cầu báo giá: Miễn phí

Phát hành Yêu cầu báo giá: từ 10 giờ 00 phút, ngày 10 tháng 02 năm 2026 đến trước 10 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 02 năm 2026 (trong giờ hành chính)

Tại: Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh TP.HCM, số 02 Công Trường Quốc Tế, phường Xuân Hòa, TP.HCM

Hạn chót nhà thầu nộp Hồ sơ báo giá: 10 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 02 năm 2026.

Thời gian mở Hồ sơ báo giá: 10 giờ 10 phút ngày 23 tháng 02 năm 2026

Mọi chi tiết về thông tin chào hàng cạnh tranh rút gọn dịch vụ trên vui lòng liên hệ: Ông Nguyễn Ngọc Chí – SĐT: 0966082838 (trong giờ hành chính) để được hướng dẫn.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐTV, KSV;
- Các PGĐ, KTT;
- Các phòng;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, KD.Vi.

**GIÁM ĐỐC**



**Lê Thành Khoa**

Số: 389/QĐ-CVCX

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Phê duyệt Hồ sơ báo giá Phi tư vấn –  
Dịch vụ chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh đường giao thông  
Khu đô thị mới Đầm Cà Ná**

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MTV CÔNG VIÊN CÂY XANH TP.HCM**

Căn cứ Quyết định số 1649/QĐ-HĐTV ngày 02/7/2025 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh TP.HCM (gọi tắt là Công ty) về việc ban hành Quy chế lựa chọn nhà thầu trong hoạt động mua sắm của Công ty;

Căn cứ Quyết định số 293/QĐ-CVCX ngày 02/02/2026 của Công ty Về việc phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm dịch vụ chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh đường giao thông Khu đô thị mới Đầm Cà Ná;

Căn cứ Quyết định số 294/QĐ-CVCX ngày 02/02/2026 của Công ty về việc thành lập Tổ mua sắm Dự toán mua sắm dịch vụ chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh đường giao thông Khu đô thị mới Đầm Cà Ná;

Căn cứ Tờ trình số 54/TTr-KD ngày 06/2/2026 của Tổ mua sắm về việc phê duyệt Hồ sơ báo giá gói thầu Phi tư vấn - dịch vụ chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh đường giao thông Khu đô thị mới Đầm Cà Ná;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh doanh.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Hồ sơ báo giá gói thầu Phi tư vấn - dịch vụ chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh đường giao thông Khu đô thị mới Đầm Cà Ná như hồ sơ đính kèm.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổ mua sắm, các Phòng và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- HĐTV, KSV;
- Các PGĐ, KTT;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, KD. Vi.

**GIÁM ĐỐC**



**Lê Thành Khoa**

## BẢN YÊU CẦU BÁO GIÁ

- Tên gói thầu: **Phi tư vấn - Dịch vụ chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh đường giao thông Khu đô thị mới Đầm Cà Ná**
- Dự toán mua sắm: **Dịch vụ chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh đường giao thông Khu đô thị mới Đầm Cà Ná**
- Phát hành ngày: /02/2026
- Ban hành kèm theo Quyết định: /QĐ-CVCX ngày 09/02/2026

Bên mời thầu  
**GIÁM ĐỐC**



**Lê Thành Khoa**

## **Chương I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ**

### **Mục 1. Khái quát**

1. Tên chủ đầu tư là: Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh TP.HCM

2. Tên bên mời thầu là: Công ty TNHH MTV Công viên cây xanh TP.HCM

3. Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia chào hàng cạnh tranh rút gọn (nộp báo giá) gói thầu Phi tư vấn - Dịch vụ chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh đường giao thông Khu đô thị mới Đầm Cà Ná thuộc dự toán mua sắm Dịch vụ chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh đường giao thông Khu đô thị mới Đầm Cà Ná. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại Chương II của bản yêu cầu báo giá này.

4. Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.

### **Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu**

**2.1 Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:**

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;

2. Hạch toán tài chính độc lập

3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

4. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

### **Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá**

1. Nhà thầu phải nộp đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 03b Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà thầu ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá

hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

#### **Mục 4. Thành phần báo giá**

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
2. Cam kết thực hiện gói thầu Phi tư vấn theo Mẫu số 02 Chương III
3. Biểu giá theo Mẫu số 3b Chương III
4. Các nội dung cần thiết khác: Phải cung cấp hồ sơ đáp ứng yêu cầu tại Chương II

#### **Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá**

Thời gian có hiệu lực của báo giá là 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

#### **Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá**

1. Nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử hoặc fax về địa chỉ: Số 2 Công trường Quốc tế, Phường Xuân Hòa, TP.HCM, số điện thoại 02838295729, không muộn hơn **10 giờ 00 phút ngày 14/02/2026**. Các báo giá được gửi đến bên mời thầu sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

2. Bên mời thầu chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, bên mời thầu lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà thầu đã nộp báo giá.

3. Bên mời thầu so sánh các báo giá theo bản yêu cầu báo giá. Trong quá trình đánh giá các báo giá, bên mời thầu có thể mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

#### **Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu**

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản yêu cầu báo giá;
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

## **Mục 8. Bảo đảm thực hiện hợp đồng**

Trước khi hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu trúng thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng như sau: 3% \* giá trị hợp đồng bằng hình thức đảm bảo bằng tiền mặt, chuyển khoản hoặc bảo lãnh ngân hàng.

## **Mục 9. Giải quyết kiến nghị**

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định của Luật đấu thầu.

## Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU

### 1. Phạm vi

TT	Nội dung dịch vụ	Địa điểm thực hiện	đvt	Khối lượng	Yêu cầu khác
I	Tưới nước cây mới trồng	Đường giao thông Khu đô thị mới Đầm Cà Ná	lần/năm	120 lần/năm	
1	Cây Dáng Hương Đuôi Công		Cây	44.520	
2	Cây Lim Sét		Cây	3.840	
3	Cây Bằng Lăng		Cây	3.840	
4	Chuông Vàng		Cây	7.680	
5	Bàng Đài loan		Cây	24.120	
II	Cắt tỉa cây mới trồng	Đường giao thông Khu đô thị mới Đầm Cà Ná	lần/năm	02 lần/năm	
1	Cây Dáng Hương Đuôi Công		Cây	742	
2	Cây Lim Sét		Cây	64	
3	Cây Bằng Lăng		Cây	64	
4	Chuông Vàng		Cây	128	
5	Bàng Đài loan		Cây	402	

### 3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

Trong việc thực hiện duy trì chăm sóc cây xanh đô thị phù hợp với các quy trình, quy phạm áp dụng cho việc chăm sóc bảo dưỡng cây xanh nhưng không làm giảm bớt bất kỳ nhiệm vụ, nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào của Nhà thầu theo Hợp đồng và Chủ đầu tư có quyền kiểm tra bất cứ khâu nào trong quá trình thực hiện của nhà thầu của Nhà thầu. Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

#### 3.1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

- Mọi công tác thi công và nghiệm thu các hạng mục công việc đều phải tuân thủ theo các qui trình thi công và nghiệm thu hiện hành.

- Nhà thầu phải có cam kết bảo hành, bảo dưỡng đối với toàn bộ về sự sinh trưởng, phát triển của cây xanh đô thị thuộc gói thầu và sẽ trồng lại toàn bộ số cây chết, cây kém phát triển do chăm sóc không đúng cách, trừ trường hợp cây chết do bão lũ hoặc do các điều kiện bất khả kháng gây ra. Tuân thủ đầy đủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về chuyên ngành cũng như quy định pháp luật có liên quan.

### **3.2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:**

- Mọi công tác kỹ thuật thi công, giám sát các hạng mục công việc đều phải tuân thủ theo quy định hiện hành.

- Tuân thủ đúng công việc duy trì cây xanh đô thị theo quy định hiện hành của Nhà nước theo Quyết định số 593/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ Xây dựng về công bố định mức duy trì cây xanh đô thị.

### **3.3. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:**

Biểu đồ tiến độ thi công, biểu đồ nhân lực và phân bổ nhân lực, thiết bị phù hợp.

Tùy theo tiến độ và khối lượng công việc, nhà thầu có biện pháp huy động nhân lực và thiết bị thi công cho phù hợp. Tuy nhiên, để công việc thực hiện có hiệu quả, yêu cầu tại hiện trường phải có:

Nhân lực: Phải đáp ứng đủ số lượng theo hồ sơ dự thầu, và tùy vào thời gian cao điểm có thể bố trí thêm nhân lực

Thiết bị thi công: Phải đáp ứng đủ số lượng theo hồ sơ dự thầu

### **3.4. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:**

Nhà thầu đề xuất biện pháp thi công chi tiết và tổng thể từng hạng mục theo yêu cầu của gói thầu đầy đủ, hợp lý và khả thi trên cơ sở các quy trình quy phạm thi công và nghiệm thu hiện hành; đảm bảo được tiến độ, chất lượng của công trình.

### **3.5 Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:**

Có phương án, quy trình kiểm tra chất lượng đầy đủ, biện pháp quản lý hợp lý ở tất cả các công đoạn, hạng mục.

- Lập hệ thống quản lý chất lượng, yêu cầu kỹ thuật phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô gói thầu, trong đó quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công;

- Lập và kiểm tra thực hiện biện pháp thi công, tiến độ thi công;

- Kiểm tra an toàn lao động, vệ sinh môi trường bên trong và bên ngoài công trình;

- Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động (nếu có), vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo yêu cầu của chủ đầu tư.

Hình thức báo cáo:

+ Lịch công việc thực hiện: Báo cáo trước khi thực hiện công việc theo tuần, tháng (hoặc theo quý) để chủ đầu tư theo dõi, giám sát việc thực hiện thi công. (Ví dụ: Lịch tưới, cắt tỉa...).

+ Nhật ký thi công: Dùng để báo cáo công việc đã thực hiện trong kỳ. Báo cáo định kỳ kết thúc công việc theo tuần, tháng hoặc quý. Báo cáo này được đối chiếu với lịch công việc thực hiện (có giám sát thực hiện của chủ đầu tư) làm cơ sở để thanh quyết toán khối lượng công việc hoàn thành.

- Chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu, lập phiếu yêu cầu chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu;

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật về chất lượng công trình; bồi thường thiệt hại khi vi phạm hợp đồng, thi công không đảm bảo chất lượng hoặc gây hư hỏng, gây ô nhiễm môi trường và các hành vi khác gây ra thiệt hại.

### **3.6 Yêu cầu khác (nước phục vụ thi công).**

- Nước: Nhà thầu lập phương án về việc sử dụng nguồn nước để phục vụ trong suốt thời gian thi công cho phù hợp.

### **4. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:**

- Nhà thầu phải có biện pháp giảm tối đa ô nhiễm môi trường nước, không khí, tiếng ồn tại khu vực thực hiện và xung quanh; phải có rào che chắn khu vực thực hiện;

- Trước khi thực hiện tổ chức xem xét nghiên cứu đánh giá hiện trạng của mặt bằng công trình, liên hệ chặt chẽ với bên A để đề ra được giải pháp tối ưu bảo vệ môi trường;

- Trong quá trình thực hiện không làm thiệt hại đến quyền lợi, không làm hư hại đến công trình, đường xá công cộng quanh khu vực thực hiện;

- Khi thực hiện phải hạn chế để bụi bặm, rác gây ảnh hưởng đến khu vực xung quanh. Cuối ngày phải dọn sạch rác, ...đổ vào chỗ qui định;

- Nhà thầu phải tự đảm bảo nguồn nước để thực hiện dịch vụ

### **5. Yêu cầu về an toàn lao động, an toàn giao thông:**

Có biện pháp về an toàn lao động đảm bảo yêu cầu, cụ thể:

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về an toàn của tất cả các hoạt động tại khu vực thực hiện trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng

- An toàn đối với con người (công nhân, cán bộ thực hiện của nhà thầu, và tất cả những người khác có mặt tại khi vực thực hiện và các khu vực khác có liên quan);

- Có biện pháp đảm bảo an toàn khi làm việc;

- Bảo đảm trật tự, an ninh.

- Đối với công nhân trên công trường phải có trang bị bảo hộ lao động. Cán bộ công nhân trên công trường phải được tập huấn an toàn lao động.

- Đối với các công việc thi công trên cao phải có bảo hiểm an toàn lao động,

- Đối với máy móc thiết bị thi công trên công trường phải có biện pháp bảo đảm an toàn máy móc, thiết bị...

### **6. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:**

*Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.*

**Chương III. BIỂU MẪU****ĐƠN CHÀO HÀNG**

Ngày: \_\_\_\_\_ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói thầu: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu theo thông báo mời chào hàng]

Tên dự án: \_\_\_\_\_ [Ghi tên dự án]

Kính gửi: [Điền tên đầy đủ của bên mời thầu]

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số \_\_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là \_\_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_\_ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật
3. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_\_ ngày, kể từ ngày \_\_\_\_\_ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu].

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**CAM KẾT THỰC HIỆN GÓI THẦU PHI TƯ VẤN**  
(áp dụng đối với gói thầu Phi tư vấn)

Ngày: \_\_\_\_ [Điền ngày, tháng, năm ký cam kết]

Tên gói thầu: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu theo thông báo mời chào hàng]

Tên dự án: \_\_\_\_\_ [Ghi tên dự án]

Kính gửi: [Điền đầy đủ và chính xác tên của bên mời thầu]

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá, văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số \_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi, nếu có], chúng tôi, \_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu] cam kết đã nghiên cứu kỹ các thông tin và sẽ thực hiện gói thầu \_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] theo đúng hồ sơ yêu cầu báo giá được duyệt cũng như tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và bảo đảm thực hiện các yêu cầu khác theo đúng quy định của bản yêu cầu báo giá.

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin nêu tại bản cam kết này.

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO**  
(áp dụng đối với gói thầu Phi tư vấn)

Bên mời thầu đưa ra danh sách các hạng mục công việc của gói thầu trong cột “Mô tả công việc mời thầu” cùng với đơn vị đo lường và khối lượng mời thầu tương ứng, phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đính kèm bản yêu cầu báo giá này. Mỗi hạng mục sẽ được mô tả chi tiết theo bảng sau để nhà thầu điền giá chào cho từng hạng mục.

TT	Mô tả công việc	yêu cầu chi tiết	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Đơn giá	Thành tiền (cột 5x6)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Chăm sóc, bảo dưỡng cây xanh đường giao thông Khu đô thị mới Đầm Cà Ná	<b>Tưới nước cây mới trồng</b>	lần/năm			
		Cây Dáng Hương Đuôi Công	Cây	44.520		
		Cây Lim Sét	Cây	3.840		
		Cây Bằng Lăng	Cây	3.840		
		Chuông Vàng	Cây	7.680		
		Bàng Đài loan	Cây	24.120		
		<b>Cắt tỉa cây mới trồng</b>	lần/năm			
		Cây Dáng Hương Đuôi Công	Cây	742		
		Cây Lim Sét	Cây	64		
		Cây Bằng Lăng	Cây	64		

TT	Mô tả công việc	yêu cầu chi tiết	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Đơn giá	Thành tiền (cột 5x6)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		Chuông Vàng	Cây	128		
		Bàng Đài loan	Cây	402		
<b>Giá chào (A + B +...)</b> (kết chuyển sang đơn chào hàng, trang số...)						

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**  
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Cột (2) (3) (4) (5) do bên mời thầu ghi cho phù hợp với gói thầu. Cột (6) và (7) do nhà thầu chào.

## Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Hợp đồng số: \_\_\_\_\_

Gói thầu: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: \_\_\_\_\_ [Ghi tên dự án]

- Căn cứ<sup>(1)</sup> \_\_\_\_ [Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/6/2005];

- Căn cứ \_\_\_\_ [căn cứ tính chất, yêu cầu của các gói thầu mà quy định các căn cứ pháp lý cho phù hợp];

- Căn cứ Quyết định số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ của \_\_\_\_ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu \_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] của \_\_\_\_ [Ghi tên chủ đầu tư/bên mời thầu] và thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ của bên mời thầu;

- Căn cứ biên bản hoàn thiện hợp đồng đã được bên mời thầu và nhà thầu ký ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

**Chủ đầu tư/bên mời thầu (sau đây gọi là Bên A)**

Tên chủ đầu tư/bên mời thầu [Ghi tên chủ đầu tư/bên mời thầu]: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Fax: \_\_\_\_\_

E-mail: \_\_\_\_\_

Tài khoản: \_\_\_\_\_

Mã số thuế: \_\_\_\_\_

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (trường hợp được ủy quyền).

**Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)**

Tên nhà thầu [Ghi tên nhà thầu trúng thầu]: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Fax: \_\_\_\_\_

E-mail: \_\_\_\_\_

Tài khoản: \_\_\_\_\_

Mã số thuế: \_\_\_\_\_

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_

Giấy ủy quyền số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (trường hợp được ủy quyền) hoặc các tài liệu khác có liên quan.

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

### **Điều 1. Đối tượng hợp đồng**

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc cung cấp dịch vụ theo danh mục được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo. <sup>(1)</sup>

### **Điều 2. Thành phần hợp đồng**

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Báo giá và các văn bản làm rõ báo giá của nhà thầu trúng thầu (nếu có);
5. Bản yêu cầu báo giá và các tài liệu sửa đổi, làm rõ bản yêu cầu báo giá (nếu có);
6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

### **Điều 3. Trách nhiệm của Bên A**

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

### **Điều 4. Trách nhiệm của Bên B**

Bên B cam kết tiến hành công việc Phi tư vấn theo kế hoạch nêu trong bản yêu cầu báo giá, tuân thủ quy định của pháp luật trong và sau quá trình thi công đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

### **Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán**

1. Giá hợp đồng: \_\_\_\_\_ [Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ].
2. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán \_\_\_\_\_ [*Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định thanh toán bằng tiền mặt, thư tín dụng, hoặc chuyển khoản...]*].

b) Thời hạn thanh toán \_\_\_\_\_ [*Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định thời hạn thanh toán ngay hoặc trong vòng một số ngày nhất định kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu. Đồng thời, cần quy định cụ thể về chứng từ thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật]*].

c) Số lần thanh toán \_\_\_ [*Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định số lần thanh toán, có thể theo giai đoạn, theo phần công việc đã hoàn thành hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành toàn bộ hợp đồng]*].

#### **Điều 6. Loại hợp đồng:** Đơn giá cố định

#### **Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng**

Thời gian thực hiện hợp đồng: \_\_\_\_\_ [*Ghi thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với nội dung nêu trong bản yêu cầu báo giá và kết quả thương thảo, hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên]*].

#### **Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng**

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

[*Ghi các trường hợp mà hợp đồng có thể được điều chỉnh cho phù hợp với tính chất của gói thầu]*]

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

#### **Điều 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng**

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

- Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: \_\_\_\_\_ [*Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà nêu cụ thể thời hạn yêu cầu]*].

- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: \_\_\_\_\_ [*Nêu cụ thể hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng. Căn cứ yêu cầu của gói thầu mà quy định việc áp dụng một hoặc các hình thức bảo đảm như: đặt cọc hoặc thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập theo pháp luật Việt Nam]*].

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng [*Ghi giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng từ 2%-3% giá hợp đồng]*].

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ [*Căn cứ tính chất, yêu cầu của gói thầu mà quy*

*định thời hạn này].*

2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A; bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B trong thời hạn: \_\_\_\_\_ *[Ghi thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu].*

### **Điều 10. Chấm dứt hợp đồng**

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

### **Điều 11. Giải quyết tranh chấp**

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: \_\_\_\_\_ *[Ghi cụ thể thời gian]* kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế: \_\_\_\_\_ *[Ghi cơ chế xử lý tranh chấp].*

**Điều 12. Hiệu lực hợp đồng**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ \_\_\_\_ [Ghi cụ thể ngày có hiệu lực của hợp đồng].

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định

Hợp đồng được lập thành \_\_\_\_ bộ, chủ đầu tư/bên mời thầu giữ \_\_\_\_ bộ, nhà thầu giữ \_\_\_\_ bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA  
NHÀ THẦU**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA  
CHỦ ĐẦU TƯ/BÊN MỜI THẦU**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**PHỤ LỤC**  
**BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG**

(Kèm theo hợp đồng số \_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_)

*[Phụ lục này được lập trên cơ sở bản yêu cầu báo giá, báo giá của nhà thầu và những thỏa thuận đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm các nội dung trong Biểu giá theo Mẫu số 03a (bao gồm Mẫu số 03a(1), Mẫu số 03a(2)) hoặc Mẫu số 03b trong bản yêu cầu báo giá này].*

## BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG

Gói thầu: \_\_\_\_ [ghi tên gói thầu]

Số: \_\_\_\_\_ / \_\_\_\_\_

*Căn cứ pháp lý: [nêu các căn cứ pháp lý liên quan đến gói thầu như văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức; văn bản phê duyệt dự toán, KHLCNT; các văn bản liên quan đến gói thầu...].*

Hôm nay, ngày \_\_\_\_ / \_\_\_\_ / \_\_\_\_ tại địa chỉ: \_\_\_\_\_, chúng tôi, đại diện cho các bên thương thảo hợp đồng, gồm có:

**Bên mời thầu: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG VIÊN CÂY XANH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Đại diện: \_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Fax: \_\_\_\_\_

**Nhà thầu: \_\_\_\_\_ [ghi tên nhà thầu]**

Đại diện: \_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Fax: \_\_\_\_\_

Hai bên đã thương thảo và thống nhất những nội dung trong hợp đồng như sau:

*a) Thương thảo về những nội dung chưa đủ chi tiết, chưa rõ hoặc chưa phù hợp, thống nhất giữa YCBG và HSBG, giữa các nội dung khác nhau trong HSBG có thể dẫn đến các phát sinh, tranh chấp hoặc ảnh hưởng đến trách nhiệm của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng;*

*b) Thương thảo về các đề xuất thay đổi:*

*c) Thương thảo về nhân sự:*

*d) Thương thảo về các vấn đề phát sinh trong quá trình lựa chọn nhà thầu (nếu có) nhằm mục tiêu hoàn thiện các nội dung chi tiết của gói thầu;*

*đ) Thương thảo về các sai sót không nghiêm trọng quy định;*

*e) Thương thảo về các nội dung cần thiết khác.*

Việc thương thảo hợp đồng kết thúc vào \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_/\_\_\_\_/\_\_\_\_. Biên bản thương thảo hợp đồng được lập thành \_\_\_\_\_ bản, bên A giữ \_\_\_\_\_ bản, bên B giữ \_\_\_\_\_ bản, các biên bản có giá trị pháp lý như nhau./.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

*[ký tên, đóng dấu (nếu có)]*

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

*[ký tên, đóng dấu (nếu có)]*

## MẪU BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG<sup>(1)</sup>

\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Kính gửi: \_\_\_\_\_ [*Ghi tên chủ đầu tư/bên mời thầu*]

(sau đây gọi là chủ đầu tư/bên mời thầu)

Theo đề nghị của \_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu đã trúng thầu gói thầu \_\_\_\_ [*Ghi tên gói thầu*] và cam kết sẽ ký kết hợp đồng cung cấp hàng hoá cho gói thầu trên (sau đây gọi là hợp đồng);<sup>(2)</sup>

Theo quy định trong bản yêu cầu báo giá (*hoặc hợp đồng*), nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư/bên mời thầu bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, \_\_\_\_ [*Ghi tên của ngân hàng*] có trụ sở đăng ký tại \_\_\_\_ [*Ghi địa chỉ của ngân hàng*<sup>(3)</sup>] (sau đây gọi là “Ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của Nhà thầu với số tiền là \_\_\_\_ [*Ghi rõ giá trị tương ứng bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng theo quy định tại hợp đồng*]. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho chủ đầu tư/bên mời thầu bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn \_\_\_\_ [*Ghi số tiền bảo lãnh*] như đã nêu trên, khi có văn bản của chủ đầu tư/bên mời thầu thông báo nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_.<sup>(4)</sup>

### **Đại diện hợp pháp của ngân hàng**

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Chỉ áp dụng trong trường hợp biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng là thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập theo pháp luật Việt Nam.

(2) Nếu ngân hàng bảo lãnh yêu cầu phải có hợp đồng đã ký mới cấp giấy bảo lãnh thì bên mời thầu sẽ báo cáo chủ đầu tư/bên mời thầu xem xét, quyết định. Trong trường hợp này, đoạn trên có thể sửa lại như sau:

“Theo đề nghị của \_\_\_\_ [*Ghi tên nhà thầu*] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu trúng thầu gói thầu \_\_\_\_ [*Ghi tên gói thầu*] đã ký hợp đồng số \_\_\_\_ [*Ghi số hợp đồng*] ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (sau đây gọi là Hợp đồng).”

(3) Địa chỉ ngân hàng: ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ.

(4) Ghi thời hạn phù hợp với yêu cầu quy định tại hợp đồng.